TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **288/**2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Tuyên Quang, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 246/2023/TLST- HNGĐ ngày 17/8/2023 về việc "*Tranh chấp ly hôn"* giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thu T**, sinh năm 1990

ĐKTT: 3C6, phường N, quận C, thành phố H.

Địa chỉ nơi ở: Tổ 1, phường P, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh **Đinh Quyết T** , sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Tổ 1, phường P, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 28 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 28/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thu T và anh Đinh Quyết T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung**:**

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thu T và anh Đinh Quyết T:

- Giao con chung là Đinh Thế Đ, sinh ngày 23/5/2015 cho chị Nguyễn Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

- Giao con chung là Đinh Thế V, sinh ngày 08/4/2013 cho anh Đinh Quyết T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Chị Nguyễn Thu T và anh Đinh Quyết T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thu T và anh Đinh Quyết T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thu T và anh Đinh Quyết T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về vay nợ: Chị Nguyễn Thu T và anh Đinh Quyết T không có nợ chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thu T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000975 ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Chị Nguyễn Thu T đã nộp đủ án phí của vụ án. Chị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Đinh Quyết T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND TP. Tuyên Quang;*
- *Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường Ỷ La, TP Tuyên Quang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu TAND TP. Tuyên Quang.*

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy